

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CẤP MẦM NON, TIỂU HỌC, TRUNG HỌC CƠ SỞ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

STT	Xã, phường	Tổng	CẤP MẦM NON								CẤP TIỂU HỌC											CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ																						
			Tổng	Giáo viên	Nhân viên					Tổng	Giáo viên							Nhân viên					Tổng	Giáo viên															Nhân viên					
					Tổng	Kế toán	Văn thư	Thư viện	Y tế		Tổng	Văn hoá Tiểu học	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Tin học và công nghệ (Tin học)	Tổng	Thư viện	Văn thư	Kế toán	Y tế		Tổng	Toán	KH TN (Vật lí)	KH TN (Hóa học)	KH TN (Sinh học)	Ngữ văn	Lịch sử và Địa lí (Lịch sử)	Lịch sử và Địa lí (Địa lí)	Tiếng Anh	GD&CD	Công nghệ	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Tin học	Tổng	Thư viện	Thiết bị	Văn thư	Kế toán	Y tế
Tổng		1488	324	285	39	17	16	4	2	626	601	351	78	71	30	22	49	25	7	10	5	3	538	491	68	47	26	22	78	36	39	69	8	8	26	25	13	26	47	6	13	13	6	9
I	Phú Thọ (cũ)	186	10	0	10	4	6	0	0	119	112	67	13	7	4	1	20	7	1	4	2	0	57	50	4	6	3	1	10	5	5	10	1	1	1	0	0	3	7	0	0	4	3	0
II	Vĩnh Phúc (cũ)	859	225	225	0	0	0	0	0	359	359	200	42	55	23	18	21	0	0	0	0	0	275	275	44	27	15	12	44	18	24	33	4	4	20	16	3	11	0	0	0	0	0	0
III	Hòa Bình (cũ)	443	89	60	29	13	10	4	2	148	130	84	23	9	3	3	8	18	6	6	3	3	206	166	20	14	8	9	24	13	10	26	3	3	5	9	10	12	40	6	13	9	3	9
1	phường Việt Trì	0	0		0					0	0							0					0	0													0							
2	phường Nông Trang	0	0		0					0	0							0					0	0													0							
3	phường Thanh Miếu	0	0		0					0	0							0					0	0													0							
4	phường Văn Phú	5	0		0					4	4	4						0					1	0													1			1				
5	xã Hy Cương	2	0		0					2	2	1	1					0					0	0													0							
6	phường Phú Thọ	1	0		0					1	1	1						0					0	0													0							
7	phường Phong Châu	4	0		0					2	2	2						0					2	1					1								1				1			
8	phường Âu Cơ	2	0		0					2	2		1	1				0					0	0														0						
9	xã Lâm Thao	1	0		0					0	0							0					1	0													1				1			
10	xã Xuân Lũng	12	0		0					11	10	6		2	1		1	1		1			1	1										1			0							
11	xã Phùng Nguyễn	0	0		0					0	0							0					0	0													0							
12	xã Bán Nguyên	5	1		1	1				4	4	4						0					0	0													0							
13	xã Phú Ninh	0	0		0					0	0							0					0	0													0							
14	xã Dân Chủ	2	0		0					1	1	1						0					1	1		1											0							
15	xã Phú Mỹ	4	0		0					2	2	2						0					2	2							2							0						
16	xã Trạm Thán	1	0		0					1	1	1						0					0	0														0						
17	xã Bình Phú	2	0		0					1	1	1						0					1	1					1									0						
18	xã Thanh Ba	14	2		2		2			6	6	4					2	0					6	6	1				2		1	1			1			0						
19	xã Quảng Yên	2	0		0					1	1	1						0					1	1							1							0						
20	xã Hoàng Cương	1	1		1	1				0	0							0					0	0														0						
21	xã Đông Thành	0	0		0					0	0							0					0	0														0						
22	xã Chí Tiến	2	0		0					2	2	1						0					0	0														0						
23	xã Liên Minh	7	2		2		2			1	0							1		1			4	4					1		1	1					1	0						
24	xã Đoan Hùng	6	0		0					3	3			1	1	1		0					3	3			1		1		1							0						
25	xã Tây Cốc	9	0		0					8	8	3	2				3	0					1	1							1							0						
26	xã Chân Mộng	7	0		0					2	2	2						0					5	5		2			1		1	1						0						
27	xã Chí Đám	7	0		0					7	7	5					2	0					0	0														0						
28	xã Bằng Luân	6	0		0					5	4	3					1	1			1		1	1	1													0						
29	xã Hạ Hòa	1	0		0					1	1		1					0					0	0													0							
30	xã Đan Thượng	4	0		0					2	2	1			1			0					2	1					1								1			1				
31	xã Yên Kỳ	6	0		0					6	6	4	1				1	0					0	0														0						
32	xã Vĩnh Chân	2	0		0					1	1	1						0					1	1						1								0						
33	xã Văn Lang	1	0		0					1	0							1	1				0	0														0						

STT	Xã, phường	Tổng	CẤP MẦM NON								CẤP TIỂU HỌC										CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ																								
			Tổng	Giáo viên	Nhân viên					Tổng	Giáo viên							Nhân viên					Tổng	Giáo viên													Nhân viên								
					Tổng	Kế toán	Văn thư	Thư viện	Y tế		Tổng	Văn hoá Tiểu học	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Tin học và công nghệ (Tin học)	Tổng	Thư viện	Văn thư	Kế toán	Y tế		Tổng	Toán	KH TN (Vật lý)	KH TN (Hóa học)	KH TN (Sinh học)	Ngữ văn	Lịch sử và Địa lí (Lịch sử)	Lịch sử và Địa lí (Địa lý)	Tiếng Anh	GDCD	Công nghệ	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Tin học	Tổng	Thư viện	Thiết bị	Văn thư	Kế toán	Y tế	
34	xã Hiền Lương	3	0		0					1	1					1	0							2	2						1		1							0					
35	xã Tam Nông	5	1		1		1			2	2	2					0							2	2		1			1									0						
36	xã Thọ Văn	3	0		0					3	3		2		1		0							0	0														0						
37	xã Vạn Xuân	2	0		0					2	2	1		1			0							0	0														0						
38	xã Hiền Quan	7	1		1	1				5	5	3					2	0						1	0													1			1				
39	xã Cẩm Khê	0	0		0				0	0	0						0						0	0	0												0								
40	xã Phú Khê	1	0		0				0	0	0						0						0	1	1				1									0							
41	xã Hùng Việt	1	0		0				0	0	0						0						0	1	1			1										0							
42	xã Đồng Lương	0	0		0				0	0	0						0						0	0	0												0								
43	xã Tiên Lương	1	0		0				0	1	1	1					0						0	0	0													0							
44	xã Văn Bán	0	0		0				0	0	0						0						0	0	0													0							
45	xã Tân Sơn	1	0		0				0	1	1	1					0						0	0	0													0							
46	xã Minh Đài	3	0		0				0	0	0						0						0	3	3	1					1	1						0							
47	xã Lai Động	3	0		0					2	2	1	1				0						1	0													1				1				
48	xã Xuân Đài	3	1		1	1				2	2		1				0						0	0	0													0							
49	xã Long Cốc	0	0		0				0	0	0						0						0	0	0												0								
50	xã Thu Cúc	3	0		0					3	3			2			1	0						0	0													0							
51	xã Thanh Thủy	0	0		0					0	0						0							0	0													0							
52	xã Đảo Xá	0	0		0					0	0						0							0	0													0							
53	xã Tu Vũ	10	0		0					4	4	1					3	0					6	6		2	1	1	1			1						0							
54	xã Thanh Sơn	0	0		0					0	0						0						0	0														0							
55	xã Vô Miếu	4	1		1		1			3	3	2	1				0						0	0														0							
56	xã Văn Miếu	1	0		0					1	1	1					0						0	0														0							
57	xã Cự Đồng	0	0		0					0	0						0						0	0														0							
58	xã Hương Cẩn	3	0		0					2	0						2		2				1	1					1									0							
59	xã Yên Sơn	4	0		0					3	3	3					0						1	1	1													0							
60	xã Khả Cửu	3	0		0					2	2	1					1	0					1	0														1			1				
61	xã Yên Lập	1	0		0				0	1	1		1				0						0	0	0													0							
62	xã Thượng Long	3	0		0					1	1	1					0						2	2							1							1	0						
63	xã Sơn Lương	1	0		0					1	1	1					0						0	0														0							
64	xã Xuân Viên	2	0		0					0	0						0						2	2				1									1	0							
65	Xã Trung Sơn	2	0		0					2	1		1				1		1				0	0														0							
66	xã Minh Hòa	0	0		0					0	0						0						0	0														0							
67	phường Vĩnh Phúc	38	9	9						17	17	6		8		3		12	12				12	12						5					2	2		3							
68	phường Vĩnh Yên	88	25	25						33	33	13	4	8	4	2	2		30	30	2	3	1	3	6	2	2	4				7													
69	phường Phúc Yên	35	5	5						16	16	15			1			14	14	3	2				2	2	2					2	1												
70	phường Xuân Hòa	36	6	6						17	17	9	4	2		1	1		13	13	3			2		1	3					1	3												
71	xã Tam Sơn	10	4	4						0	0							6	6	1	1		1		1	1	1																		
72	xã Sông Lô	2	2	2						0	0							0	0																										
73	xã Hải Lựu	24	7	7						7	7	2		2		1	2		10	10	2	1		5	1		1																		
74	xã Yên Lãng	30	7	7						9	9	6	1		1	1		14	14		3	1		4	2	1	1									1	1								
75	xã Lập Thạch	5	4	4						1	1	1						0	0																										
76	xã Tiên Lữ	1	0							1	1	1						0	0																										

STT	Xã, phường	Tổng	CẤP MẦM NON							CẤP TIỂU HỌC										CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ																														
			Tổng	Giáo viên	Nhân viên					Tổng	Giáo viên							Nhân viên					Tổng	Giáo viên												Nhân viên														
					Tổng	Kế toán	Văn thư	Thư viện	Y tế		Tổng	Văn hoá Tiểu học	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Tin học và công nghệ (Tin học)	Tổng	Thư viện	Văn thư	Kế toán	Y tế		Tổng	Toán	KH TN (Vật lý)	KH TN (Hóa học)	KH TN (Sinh học)	Ngữ văn	Lịch sử và Địa lí (Lịch sử)	Lịch sử và Địa lí (Địa lý)	Tiếng Anh	GDCD	Công nghệ	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Tin học	Tổng	Thư viện	Thiết bị	Văn thư	Kế toán	Y tế						
77	xã Thái Hòa	16	7	7						6	6	4	2									3	3	3																										
78	xã Liên Hòa	11	3	3						5	5	2	2	1								3	3	1		1																1								
79	xã Hợp Lý	17	4	4						7	7	4	1	1		1						6	6	2	2					1																				
80	xã Sơn Đông	22	1	1						20	20	12	2	3	2		1					1	1																											
81	xã Tam Đảo	13	7	7						1	1	1										5	5	3	1																									
82	xã Đại Đình	22	0	0						2	2		1		1							20	20	1	2	1	3	3	1	2	3		1			2		1												
83	xã Đạo Trù	37	7	7						12	12	5	4	1			2					18	18	3		2		3	1	1	5		1			1		1												
84	xã Tam Dương	20	0							0	0											20	20	3	3		1	3	2	3	1				4															
85	xã Hội Thịnh	5	0							5	5	1	1	1			2					0	0																											
86	xã Hoàng An	9	0							4	4	2		1		1					5	5	2				2			1																				
87	xã Tam Dương Bắc	28	8	8						7	7	1	1	1	1	1	2					13	13		1	1		2	1	1	1	3			2	1														
88	xã Vĩnh Tường	6	3	3						0	0											3	3				2					1																		
89	xã Thổ Tang	6	6	6						0	0											0	0																											
90	xã Vĩnh Hưng	26	4	4						20	20	9	2	4	2		3					2	2				1		1																					
91	xã Vĩnh An	31	6	6						14	14	9	2	3								11	11	6			1	1			1					1			1											
92	xã Vĩnh Phú	17	2	2						3	3	2		1								12	12	2		1	1	4		2	2																			
93	xã Vĩnh Thành	32	13	13						14	14	11			1	2						5	5	1		2		2																						
94	xã Yên Lạc	17	4	4						10	10	7		1	2							3	3		1			1					1																	
95	xã Tề Lỗ	18	10	10						6	6		2	3		1						2	2					1			1																			
96	xã Liên Châu	18	6	6						7	7	3	2	2								5	5	1	1		1	1			1																			
97	xã Tam Hồng	12	4	4						6	6	5					1					2	2		1	1																								
98	xã Nguyệt Đức	20	4	4						9	9	3	1		1	1	3					7	7			1	1		1	1	1	1				1														
99	xã Bình Nguyên	58	19	19						29	29	18	2	5	1	1	2					10	10	3	2	1	1		1					1			1													
100	xã Xuân Lãng	55	19	19						24	24	14	2	2	4	2						12	12						3	2	1					1	2	2	1											
101	xã Bình Xuyên	34	9	9						22	22	15	3	3	1							3	3			1	1				1																			
102	xã Bình Tuyền	40	10	10						25	25	19	3	2	1							5	5	2	1					1									1											
103	phường Hòa Bình	14	8	8	0					0	0							0			0	6	0																	6		6								
104	phường Kỳ Sơn	9	1	1	0					6	6	6						0				2	2					1						1					0											
105	phường Tân Hòa	9	1	1	0					4	3	3						1		1		4	2					1					1						2	1	1									
106	phường Thống Nhất	5	1	1	0					1	1	1						0				3	2	1				1												1		1								
107	xã Thịnh Minh	14	1	1	0					5	5	5						0				8	8	2	1	2			1	1	1							0												
108	xã Cao Phong	15	2	0	2	2				2	1	1						1			1	11	10	2				4	1		2			1					1						1					
109	xã Mường Thàng	12	0	0	0					6	2	2						4	2	2		6	3	1					1		1								3							3				
110	xã Thung Nai	4	0	0	0					4	4	4						0				0	0															0												
111	xã Đà Bắc	15	3		3			3		4	3	1		1			1	1		1	8	5			1			1		2					1			3		1	2									
112	xã Cao Sơn	4	0		0					2	1		1					1		1		2	2		1											1		0												
113	xã Đức Nhân	11	0		0					3	0							3	1			8	5			1		1	1		1					1		3		1	1				1					
114	xã Quy Đức	7	1		1	1				0	0							0				6	2					1		1							4				3				1					
115	xã Tân Pheo	9	2	2	0					3	2		2					1				4	2								1						1					1	1							
116	xã Tiên Phong	6	1	1	0					3	2	1	1					1	1			2	2					1	1									0												
117	xã Kim Bôi	30	6	6	0					9	9	5	2		1	1		0				15	15			1		3	1	1	2	3		1		1	1	1	0											
118	xã Mường Động	7	1	1	0					2	2	2						0				4	4					2			2							0												
119	xã Dũng Tiến	10	0		0					2	2	2						0				8	8	1	1			1		2	2							1	0											

STT	Xã, phường	Tổng	CẤP MẦM NON							CẤP TIỂU HỌC											CẤP TRUNG HỌC CƠ SỞ																							
			Tổng	Giáo viên	Nhân viên					Tổng	Giáo viên							Nhân viên					Tổng	Giáo viên													Nhân viên							
					Tổng	Kế toán	Văn thư	Thư viện	Y tế		Tổng	Tổng	Văn hoá Tiểu học	Tiếng Anh	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Tin học và công nghệ (Tin học)	Tổng	Thư viện	Văn thư	Kế toán		Y tế	Tổng	Tổng	Toán	KH TN (Vật lý)	KH TN (Hóa học)	KH TN (Sinh học)	Ngữ văn	Lịch sử và Địa lí (Lịch sử và Địa lí)	Tiếng Anh	GDCD	Công nghệ	Giáo dục thể chất	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Tin học	Tổng	Thư viện	Thiết bị	Văn thư	Kế toán
120	xã Hợp Kim	17	1	1	0				4	4	2	2				0					12	12	6			1	1		1			1			1			2	0					
121	xã Nật Sơn	26	5	5	0				4	4		2			2	0					17	17		3	3	2	1	2	1							2	3	0						
122	xã Lạc Sơn	1	0	0	0				0	0	0					0					1	1							1								0							
123	xã Mường Vang	5	0	0	0				0	0						0					5	5	2						3								0							
124	xã Đại Đồng	1	0	0	0				1	1		1				0					0	0															0							
125	xã Ngọc Sơn	3	0	0	0				0	0						0					3	3	1				1		1							0								
126	xã Nhân Nghĩa	3	2	2	0				0	0						0					1	1					1									0								
127	xã Quyết Thắng	8	1	0	1		1		4	4	1	2	1			0					3	3						1	1							1	0							
128	xã Thượng Cốc	3	0	0	0				0	0						0					3	2				1								1			1	1						
129	xã Yên Phú	0	0	0	0				0	0						0					0	0														0								
130	xã Lương Sơn	16	8	8	0				5	4	4					1	1				3	0														3	3							
131	xã Cao Dương	21	0	0	0				11	11	6	1		2	1	1	0				10	10	1		1		2	1		2				2	1	0								
132	xã Liên Sơn	49	7	5	2	2			26	26	14	3	6			3	0				16	15	1	3			2	1			1		2	3	2	1	1							
133	xã Mai Châu	25	7	0	7	2	2	2	1	7	6	5	1			1		1			11	6		1	1	1	1	1						1			5		2	1	1	1		
134	xã Bao La	12	8	6	2	1	1		4	4	3	1				0					0	0													0									
135	xã Mai Hạ	11	5	3	2	1		1	5	4	4					1			1		1	1		1				1							0									
136	xã Pà Cò	13	6	3	3	1		2	5	4	4					1	1				2	2				1		1							0									
137	xã Tân Mai	12	5	0	5	2	3		2	2	1	1				0					5	5		1				1		1				1	1	0								
138	xã Tân Lạc	10	2	2	0				5	4	2	1			1	1		1			3	0													3					3				
139	xã Mường Bi	5	0		0				3	3	2	1				0					2	2											2			0								
140	xã Mường Hoa	3	1	0	1	1			0	0						0					2	2						2							0									
141	xã Toàn Thắng	5	3	3	0				0	0						0					2	1	1												1				1					
142	xã Văn Sơn	2	0		0				0	0						0					2	2	1			1									0									
143	xã Yên Thủy	0	0		0				0	0						0					0	0													0									
144	xã Lạc Lương	0	0		0				0	0						0					0	0													0									
145	xã Yên Trị	0	0		0				0	0						0					0	0													0									
146	xã Lạc Thủy	1	0		0				1	1	1					0					0	0													0									
147	xã An Bình	4	0		0				3	3	1		1			0					1	1											1	0										
148	xã An Nghĩa	6	0		0				2	2	1	1				0					4	3				1	1								1	1		1						

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG THU HÚT GIÁO VIÊN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 179/2024/NĐ-CP
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

STT	Tổng chỉ tiêu thu hút	Giáo viên Mầm non	Giáo viên Tiểu học			Giáo viên Trung học cơ sở							Giáo viên Trung học phổ thông						
			Tổng	Văn hoá Tiểu học	Tiếng Anh	Tổng	Toán	KHTN (Vật lí)	KHTN (Hóa học)	Ngữ văn	Tin học	Tiếng Anh	Tổng	Toán	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Địa lí	Tiếng Nhật
1	60	5	25	20	5	22	5	3	2	5	2	5	8	2	1	1	2	1	1

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG (XÉT TUYỂN) GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN KHỎI TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên trường	Tổng	Tổng	Chỉ tiêu tuyển dụng																					
				Giáo viên															Tổng	Nhân viên					
				Toán	Tin học	Vật lí	Công nghệ (KT CN)	Hóa học	Sinh học	Công nghệ (KT NN)	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GD KT&PL	Giáo dục thể chất	GD QP&AN	Tiếng Anh	Tiếng Nhật		Giáo vụ	Kế toán	Văn thư	Thư viện	Thiết bị	Y tế
Tổng số		80	53	11	2	0	2	1	2	0	3	8	9	3	2	4	5	1	27	7	7	8	1	4	0
1	Các Trường Trường THPT	74	48	9	2	0	2	1	2	0	2	8	7	3	2	4	5	1	26	7	6	8	1	4	0
1	Trường THPT Chuyên Vĩnh Phúc	5	5	2								1	1					1	0						
2	Trường THPT Tam Dương	1																	1		1				
3	Trường THPT Kim Ngọc	1																	1		1				
4	Trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ	3	3					1	1			1							0						
5	Trường PTDTNT THPT Hòa Bình	1	1						1								0		0						
6	Trường THPT Kỳ Sơn	1	1													1			0	0					
7	Trường THPT Phú Cường	4	3	1												1	1		1			1			
8	Trường THPT Thạch Yên	1	1									1							0						
9	Trường THPT Nam Lương Sơn	1	1													1			0						
10	Trường THPT Kim Bôi	2	2		0								1				1		0						
11	Trường THPT Sào Báy	1	1								0	1	0						0						
12	Trường THPT 19-5 Kim Bôi	1	1								1								0						
13	Trường THPT Bắc Sơn	1	1													1			0						
14	Trường THPT Thanh Hà	1	0																1		1				
15	Trường THPT Lạc Thủy	1	0																1			1	0		
16	Trường THPT Lạc Thủy C	1	1										1						0						

STT	Tên trường	Tổng	Chỉ tiêu tuyển dụng																						
			Tổng	Giáo viên															Tổng	Nhân viên					
				Toán	Tin học	Vật lí	Công nghệ (KT CN)	Hóa học	Sinh học	Công nghệ (KT NN)	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GD KT&PL	Giáo dục thể chất	GD QP&AN	Tiếng Anh	Tiếng Nhật		Giáo vụ	Kế toán	Văn thư	Thư viện	Thiết bị	Y tế
17	Trường THPT Yên Thủy C	1	0																1			1			
18	Trường THPT Lạc Sơn	2	1									1							1				1		
19	Trường THPT Quyết Thắng	2	1											1					1		1				
20	Trường THPT Cộng Hoà	3	3	1			1										1		0						
21	Trường THPT Đại Đồng	3	3	1							1		1						0						
22	Trường THPT Tân Lạc	1	1									1							0						
23	Trường THPT Mường Bi	2	2		1												1		0						
24	Trường THPT Đoàn Kết	1	1									1							0						
25	Trường THPT Đà Bắc	2	2		1									1					0						
26	Trường THPT Yên Hoà	2	2	1			1												0						
27	Trường THPT Mường Chiềng	5	4	1									2	1					1					1	
28	Trường THPT Mai Châu	3	3	1									1		1				0						
29	Trường THPT Mai Châu B	3	3	1											1		1		0						
30	Trường PTDTNT THCS&THPT Cao Phong	3	0																3	1		1		1	
31	Trường PTDTNT THCS&THPT Kim Bôi	1	0																1	1					
32	Trường PTDTNT THCS&THPT Lạc Sơn	4	0																4	1	1	1		1	
33	Trường PTDTNT THCS&THPT Yên Thủy	3	0																3	1	1			1	
34	Trường PTDTNT THCS&THPT Mai Châu	2	0																2	1		1			
35	Trường PTDTNT THCS&THPT Đà Bắc	1	0																1			1			
36	Trường PTDTNT THCS & THPT Lương Sơn	1	0																1			1			

STT	Tên trường	Tổng		Chỉ tiêu tuyển dụng																						
			Tổng	Giáo viên															Tổng	Nhân viên						
				Toán	Tin học	Vật lí	Công nghệ (KT CN)	Hóa học	Sinh học	Công nghệ (KT NN)	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GD KT&PL	Giáo dục thể chất	GD QP&AN	Tiếng Anh	Tiếng Nhật		Giáo vụ	Kế toán	Văn thư	Thư viện	Thiết bị	Y tế	
37	Trường PTDTNT THCS&THPT Lạc Thủy	1	0															1	1	0	0	0	0	0		
38	Trường PTDTNT THCS & THPT B Mai Châu	1	0															1	1	0	0	0	0	0		
39	Trường PTDTNT THCS & THPT B Đà Bắc	1	1								1							0								
II	Các Trung tâm	6	5	2	0	0	0	0	0	0	1	0	2	0	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0	0	
1	Trung tâm GDNN-GDTX Lập Thạch	1	1	1	0	0	0	0	0			0	0	0	0	0	0	0								
2	Trung tâm GDNN-GDTX Tam Dương	2	2	1	0	0	0	0	0	0			1	0	0	0	0	0								
3	Trung tâm GDNN-GDTX Vĩnh Tường	1	1	0	0	0	0	0	0		1	0	0	0	0	0	0	0								
4	Trung tâm GDNN-GDTX Mai Châu	1	1										1						0							
5	Trung tâm GDNN-GDTX Lạc Sơn	1	0																1		1					